

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 02 - 2023

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Châu Hoàng Huy

Ông Trần Thanh Thía

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lụa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Nhẫn – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 310/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Châu Thị D, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Lê Hoàng V, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 14/9/2022, nguyên đơn bà Châu Thị D trình bày:

Bà và ông Lê Hoàng V chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 11/9/2019 tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong cuộc sống, không quan tâm tôn trọng lẫn nhau, thường xuyên cự cãi với nhau, mặc dù gia đình hai bên đã hòa giải nhưng vợ chồng không thể hàn gắn được. Hiện vợ chồng không còn tình cảm và chung sống không có hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà và ông V được ly hôn. Bà và ông V không có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/12/2022, bị đơn ông Lê Hoàng V trình bày:

Ông và bà Châu Thị D chung sống với nhau từ khoảng năm 2015 và có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, không có xảy ra mâu thuẫn gì

lớn với nhau. Nay ông đồng ý ly hôn với bà D. Ông và bà D không có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đúng với quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận khởi kiện yêu cầu ly hôn của bà D đối với ông V, về con chung và tài sản chung không ai yêu cầu giải quyết nên không xét, về án phí bà D phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Nguyên đơn bà Châu Thị D và bị đơn ông Lê Hoàng V có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với bà D và ông V.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Châu Thị D và ông Lê Hoàng V được xác lập hợp pháp, thể hiện là hai người tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 11/9/2019 tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống giữa bà D và ông V có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong cuộc sống, không quan tâm tôn trọng lẫn nhau, thường xuyên cự cãi với nhau. Kể từ khi xảy ra mâu thuẫn đến nay hai bên không thể dàn xếp, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay bà D khởi kiện yêu cầu ly hôn và ông V cũng đồng ý. Do mối quan hệ hôn nhân giữa bà D và ông V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên giải quyết cho hai người được ly hôn là phù hợp với thực tế. Vì vậy, bà D khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông V là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung và tài sản chung: Bà D và ông V xác định không có con chung và tài sản chung, không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Bà D chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 28/9/2022, bà D nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu án phí. Ông V không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Bà Châu Thị D được ly hôn với ông Lê Hoàng V.

Về án phí: Bà Châu Thị D chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Ngày 28/9/2022, bà D nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010681 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được chuyển thu án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Châu Thị D và ông Lê Hoàng V vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- CCTHADS huyện U Minh;
- UBND xã KT,
huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHUM.

Bùi Văn Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Việt

